

Số: /2026/NQ-HĐND

Gia Viên, ngày tháng 6 năm 2026

(DỰ THẢO)

NGHỊ QUYẾT

Quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn phường Gia Viên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 15 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 289/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2026/NQ-HĐND ngày 20 tháng 4 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường về việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn phường Gia Viên; Báo cáo thẩm tra số /BC-

ngày tháng năm 2026 của Ban Hội đồng nhân dân phường và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân phường Gia Viên tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân phường Gia Viên ban hành Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn phường Gia Viên.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Nghị quyết này quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường Gia Viên.

2. Nghị quyết này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn phường Gia Viên.

Điều 2. Nguyên tắc quản lý, sử dụng kinh phí

1. Mức chi quy định tại Nghị quyết này là cơ sở để các cơ quan, đơn vị lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn phường Gia Viên và là mức chi để thanh toán theo phương thức khoán chi đối với từng nhiệm vụ, hoạt động trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

2. Việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật phải đúng mục đích, đúng tiêu chuẩn, định mức theo quy định của pháp luật; bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả.

Điều 3. Tổng mức chi cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn phường Gia Viên

Tổng mức chi cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn phường Gia Viên, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Loại văn bản	Văn bản mới, thay thế	Văn bản sửa đổi, bổ sung từ 02 văn bản trở lên	Văn bản sửa đổi, bổ sung 01 văn bản	Văn bản bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ
1.	Nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường	30	30	18	9
2.	Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp phường	20	20	12	6

Điều 4. Nội dung chi và mức chi đối với Nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường

1. Tổng mức chi được phân bổ cụ thể như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Loại văn bản	Tổng mức chi (100%)	Mức chi				
		Xây dựng, soạn thảo (50%)	Thẩm định (15%)	Trình (5%)	Thẩm tra (20%)	Thông qua (10%)
Nghị quyết mới hoặc Nghị quyết thay thế Nghị quyết hiện hành	30	15	4,5	1,5	6	3
Nghị quyết sửa đổi, bổ sung từ 02 Nghị quyết trở lên	30	15	4,5	1,5	6	3
Nghị quyết sửa đổi, bổ sung 01 Nghị quyết	18	9	2,7	0,9	2,6	1,8
Nghị quyết bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ Nghị quyết (không phân biệt việc bãi bỏ 01 Nghị quyết hay nhiều Nghị quyết)	9	4,5	1,35	0,45	1,8	0,9

Điều 5. Nội dung chi và mức chi đối với Quyết định của Ủy ban nhân dân phường

1. Tổng mức chi được phân bổ cụ thể như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Loại văn bản	Tổng mức chi (100%)	Mức chi		
		Xây dựng, soạn thảo (70%)	Thẩm định (20%)	Trình, ban hành (10%)
Quyết định mới hoặc Quyết	20	14	4	2

Loại văn bản	Tổng mức chi (100%)	Mức chi		
		Xây dựng, soạn thảo (70%)	Thẩm định (20%)	Trình, ban hành (10%)
định thay thế Quyết định hiện hành				
Quyết định sửa đổi, bổ sung từ 02 Quyết định trở lên	20	14	4	2
Quyết định sửa đổi, bổ sung 01 Quyết định	12	8,4	1,4	1,2
Quyết định bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ Quyết định (không phân biệt việc bãi bỏ 01 Quyết định hay nhiều Quyết định)	6	4,2	1,2	0,6

Điều 6. Nguồn kinh phí và phương thức thanh toán

1. Nguồn kinh phí do ngân sách phường bảo đảm theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước.

2. Việc thanh, quyết toán theo phương thức khoán chi đối với từng nhiệm vụ, hoạt động, sản phẩm quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 7 Nghị định số 289/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật.

3. Căn cứ tổng mức chi, nội dung chi, mức chi quy định tại Nghị quyết này, các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí theo quy định của pháp luật. Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường quyết định phân bổ kinh phí đối với các nhiệm vụ, hoạt động thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân phường.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2026.

2. Các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân phường, Ủy ban nhân dân phường đã hoàn thành việc xây dựng và trình ban hành từ ngày 01/01/2026 đến trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực mà chưa thực hiện thanh, quyết toán kinh phí, các phòng, đơn vị được giao thực hiện nhiệm vụ căn cứ nội dung chi, mức chi quy định tại Nghị quyết này và các văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện thanh, quyết toán kinh phí cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân phường, các Ban của Hội đồng nhân dân phường, các Tổ đại biểu của Hội đồng nhân dân phường và đại biểu Hội đồng nhân dân phường giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân phường Gia Viên khoá X, kỳ họp thứ Tư thông qua ngày tháng năm 2026./.

Nơi nhận:

- TT HĐND thành phố;
- Sở Tư pháp thành phố;
- TT Đảng ủy phường;
- TT HĐND phường;
- Các Ban HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- TT UB MTTQ VN phường;
- Các phòng, đơn vị thuộc phường;
- Các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND phường;
- Công báo TP, Cổng TTĐT thành phố, phường;
- Lưu: VT, VP.

CHỦ TỊCH

Trần Quang Tường